

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2020/HSST  
Ngày: 25 – 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Phan Thùy Trang;
2. Bà Trương Thị Bích Tuyền.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phát Huy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Văn Khang, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lương Tấn ĐT, sinh năm 1993, nơi cư trú: Tổ 06, khóm LC 3, phường PC, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Minh Đ và bà Nguyễn Thị Bé M; có vợ Tiêu Hoàng Ánh U, sinh năm 1994; con tên Tiêu Hoàng NH, sinh năm 2012; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người nhỏ nhất.

Tiền án: Ngày 08/01/2014, Tòa án nhân dân quận TB, thành phố HMC, kết án 07 năm 06 tháng tù, về tội “Cướp tài sản, chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích;

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:*** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955, nơi cư trú: Tổ 14, khóm LC 4, phường PC, thành phố K, tỉnh An Giang; bà T vắng mặt phiên tòa.

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1981;
- Ông Lương Minh Đ, sinh năm 1961;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 02/8/2020, Lương Tấn ĐT điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Wave RSX, biển số 67E1-077.55, lưu thông trên đường đến hẻm 205, thuộc tổ 14, khóm LC 4, phường PC, thành phố K, nhìn thấy Nguyễn Thị T đang quét rác ven đường trước nhà, trên cổ có đeo dây chuyền vàng, Bị cáo ĐT điều khiển xe cặp sát người T, đưa tay trái giật đứt dây chuyền vàng, rơi lại 01 đoạn và mất dây chuyền vàng 18k. ĐT tăng ga xe tẩu thoát; bà T tri hô, trình báo công an;

Vật chứng thu giữ: 02 đoạn dây chuyền kim loại màu vàng, kiểu mắc xích(đoạn 1 dài 28,5cm, đoạn 3 dài 23,3cm); mặt dây chuyền kim loại vàng, hình thánh giá (đã trao trả cho bị hại Nguyễn Thị T); 01mũ bảo hiểm đen, có kẻ sọc xanh- đỏ và chữ SƠN NHUNG YAMAHA; 01 áo thun xanh, tay ngắn; 01 quần vải xám, ngắn (đã giao Cơ quan Thi hành án dân sự); 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wava RSX, màu đỏ-đen-xám, biển số 67E1-077.55(đã giao cho chủ sở hữu Lương Minh Đ); 01 đĩa DVD ghi hình ảnh Lương Tấn ĐT thực hiện hành vi phạm tội(lưu hồ sơ vụ án);

Căn cứ biên bản xem xét dấu vết trên thân thể do Cơ quan điều tra thu thập ngày 02/8/202, ghi nhận: Nguyễn thị T, không dấu vết sây sát, trầy xước, thương tích.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 22/KL-ĐG ngày 05/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố K, ghi nhận: 01 đoạn dây chuyền chiều dài 23,3cm, trọng lượng 01 chỉ 01phân 01 ly vàng 18k, trị giá 4.029.000đồng; 01 đoạn dây chuyền dài 28,5cm, trọng lượng 01 chỉ 03 phân vàng 18k, trị giá 4.719.000đồng; 01 mặt dây chuyền hình thánh giá, trọng lượng 02 phân 09 ly vàng 18k, trị giá 1.052.000đồng. Tổng trọng lượng 02 chỉ 07 phân vàng 18k, trị giá 9.801.000đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bắt giam Lương tấn ĐT.

Cáo trạng số: 79/CT-VKSCĐ ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố Lương Tấn ĐT về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo ĐT khai nhận sáng ngày 02/8/2020, trên đường điều khiển xe mô tô gặp người phụ nữ đang quét rác có đeo dây chuyền vàng, nên áp sát giật đứt, nên chỉ lấy được 01 đoạn, đem về cất giấu ở nhà trọ. Đồng thời thừa nhận cáo trạng Kiểm sát viên công bố tại phiên tòa là đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ông Lương Minh Đ cho biết: khoảng 9 giờ ngày 02/8/2020, chứng kiến Công an khám xét thu giữ 01 đoạn dây chuyền vàng do bị cáo ĐT chiếm đoạt; ông không biết việc ĐT chiếm đoạt dây chuyền như thế nào. Xe mô tô bị cáo điều khiển là do ông tích lũy mua sắm, Công an đã trả lại, ông không có yêu cầu gì thêm.

Bà Nguyễn Thị Minh H, cho biết, sáng ngày 02/8/2020, đang trong nhà thì nghe bà T (mẹ ruột) truy hô cướp cướp...cướp nên chạy ra, nhưng chỉ thấy và lượm lại một mặt dây chuyền và đoạn dây chuyền bị đứt rơi lại;

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường; lời khai bị hại Nguyễn Thị T; những người làm chứng, liên quan Nguyễn Thị Minh H và Lương Minh Đ (cha ruột ĐT). Từ những chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ để chứng minh Lương Tấn ĐT có hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm, sử dụng xe mô tô cướp giật của Nguyễn Thị T sợi dây chuyền tổng trọng lượng 2 chỉ 07 phân vàng 18K, trị giá **9.801.000 đồng**. Vì vậy, ĐT phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội này.

Về nhân thân và lý lịch xác định bị cáo có nhân thân xấu. Bản thân bị cáo có 01 tiền án. Ngày 08/01/2014, Tòa án nhân dân quận TB, Thành phố HCM, kết án 07 năm 06 tháng tù, về tội "*Cướp tài sản*", chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích. Do bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, chưa xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt "*Tái phạm nguy hiểm*" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu WAVE RSX, biển số 67E1 - 077.55, cặp sát người T, đưa tay trái giật đứt dây chuyền rồi nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát. Hành vi của bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung "*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự (theo hướng dẫn tại tiểu mục 5.3 phần 1 thông tư liên tịch số 02 ngày 25/12/2001). Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp; ngay khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bắt giữ cũng đã thành khẩn

khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Vì vậy, khi lượng hình đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” và được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**Về hình phạt chính:** Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều **171**; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Tấn ĐT từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù Về tội “**Cướp giật tài sản**”.

**Về Hình phạt bổ sung:** Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không nghề nghiệp ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Xử lý vật chứng:** Áp dụng các Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm đen, có kẻ sọc xanh - đỏ và chữ SƠN NHUNG YAMAHA; 01 áo thun xanh, tay ngắn; 01 quần vải xám, ngắn.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến hành vi cướp giật tài sản của bị cáo Lương Tấn ĐT.

**Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đề cập xem xét trong vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### *1. Về tố tụng:*

[1.1] Về thẩm quyền xét xử: Tội phạm thực hiện trên địa bàn thành phố K, hành vi phạm tội có khung hình phạt dưới 15 năm tù. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố K thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền;

[1.2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an nhân dân thành phố K; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố K; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và cũng như tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[1.3] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa những người làm chứng vắng mặt. Xét, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người làm chứng. Quá trình điều tra, bị hại và người làm chứng đã có lời khai, ý kiến trình bày nên việc vắng mặt tại phiên tòa, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

#### *2. Về nội dung,*

### [2.1] Hành vi phạm tội:

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập và thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh hiện trường; biên bản trích xuất Camera ngày 04/8/2020; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, đủ căn cứ xác định:

Khoảng 06 giờ ngày 02/8/2020, bị cáo Lương Tấn ĐT điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Wave RSX, biển số 67E1-077.55, lưu thông đến hẻm 205, thuộc tổ 14, khóm LC 4, phường PC, thành phố K, nhìn thấy Nguyễn Thị T đang quét rác ven đường trước nhà, trên cổ có đeo dây chuyền vàng, bị cáo cặp sát người T, dùng tay trái giật đứt dây chuyền vàng, có trọng lượng 02 chỉ 07 phân vàng 18k, trị giá 9.801.000đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng lao động, đã điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, đã thực hiện hành vi giật sợi dây chuyền vàng của bà T, tăng ga bỏ chạy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn có thể ảnh hưởng đến tính mạng của bị hại; gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo đã bị tòa án nhân dân quận TB, thành phố HMC phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi với lỗi cố ý, nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại khoản 1 Điều 53 BLHS như quan điểm của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo nhận thức sâu sắc hơn về hành vi đã thực hiện, đồng thời phát huy tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét áp dụng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa.

### [2.2] Về hình phạt bổ sung:

Xét, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa.

### [2.3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại bà Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xem xét trong vụ án.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm đen, có kẻ sọc xanh - đỏ và chữ SƠN NHUNG YAMAHA; 01 áo thun xanh, tay ngắn; 01 quần vải xám, ngắn.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến hành vi cướp giật tài sản của bị cáo Lương Tấn ĐT.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo: Lương Tấn ĐT phạm tội “*Cướp giật tài sản*”;

*Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Lương Tấn ĐT 05(năm) tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo Tán được tính kể từ ngày 02/8/2020 (*ngày hai, tháng tám, năm hai ngàn không trăm hai mươi*).

*Áp dụng các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,*

Tịch thu, tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm đen, có kẻ sọc xanh - đỏ và chữ SƠN NHUNG YAMAHA; 01 áo thun xanh, tay ngắn; 01 quần vải xám, ngắn.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến hành vi cướp giật tài sản của bị cáo Lương Tấn ĐT.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K ngày 24/8/2020).

*Căn cứ Điều 135, 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc bị cáo Lương Tấn ĐT phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,*

*7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. K (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TP. K (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Đức**